

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI PHẦN MỘ VÀ CÁC CÔNG TRÌNH GHI CÔNG LIỆT SĨ

THS TẠ VĂN THIỀU

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, có hơn 1 triệu người con ưu tú của dân tộc đã hi sinh một cách vẻ vang. Họ là những liệt sĩ được Nhà nước truy tặng Bằng Tổ quốc ghi công, nhân dân đời đời biết ơn và tưởng nhớ. Phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây” của dân tộc, trong những năm qua, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành *Pháp lệnh Ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng*, ngày 29-8-1994 (đã được sửa đổi, bổ sung Điều 21 ngày 14-2-2000 và Điều 22, Điều 23 ngày 04-10-2002) và *Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng*, ngày 29-6-2005, tạo cơ sở pháp lý cao cho điều chỉnh các quan hệ trong lĩnh vực này; trong đó, có việc tổ chức báo tử, truy điệu, an táng, xây dựng các công trình ghi công liệt sĩ. Theo *Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng*, các công trình ghi công liệt sĩ bao gồm phần mộ, nghĩa trang, đài tưởng niệm, bia ghi tên liệt sĩ. *Pháp lệnh* cũng quy định Nhà nước và nhân dân xây dựng, quản lý, chăm sóc, giữ gìn các công trình ghi công liệt sĩ; Chính phủ quy định việc tìm kiếm, quy tập, quản lý, chăm sóc, giữ gìn và thăm viếng phần mộ liệt sĩ; xây dựng quản lý nghĩa trang, đài tưởng niệm, bia ghi tên liệt sĩ; thông báo cho gia đình và địa phương biết về phần mộ liệt sĩ. Việc đầu tư xây dựng, nâng cấp, tu bổ phần mộ, nghĩa

trang, đài tưởng niệm liệt sĩ được bảo đảm bằng ngân sách nhà nước và sự đóng góp của nhân dân. UBND các cấp có trách nhiệm quản lý các công trình ghi công liệt sĩ.

Ngay sau khi kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp, Nhà nước đã chỉ đạo việc quy tập mộ liệt sĩ và xây dựng các nghĩa trang liệt sĩ ở các tỉnh miền Bắc (gồm nghĩa trang liệt sĩ các chiến dịch như nghĩa trang liệt sĩ chiến dịch Trần Hưng Đạo (Vĩnh Phúc), nghĩa trang liệt sĩ Điện Biên Phủ (Lai Châu - nay là tỉnh Điện Biên), nghĩa trang liệt sĩ xã hoặc liên xã...) và nguồn kinh phí bảo đảm cho các hoạt động này chủ yếu được lấy từ ngân sách của địa phương, của các ngành và sự đóng góp của nhân dân. Công việc này được xúc tiến mạnh mẽ sau ngày đất nước thống nhất. Cùng với hệ thống các nghĩa trang liệt sĩ (như nghĩa trang liệt sĩ các chiến dịch, các trận đánh lớn, nghĩa trang liệt sĩ do huyện, tỉnh quản lý, nghĩa trang liệt sĩ làm nghĩa vụ quốc tế,...) và các công trình tưởng niệm liệt sĩ được hình thành ở các địa phương là hàng ngàn nhà bia ghi tên liệt sĩ được xây dựng ở xã, phường, nguyên quán của liệt sĩ.

Tính đến hết năm 2005, cả nước đã xây dựng được 21.918 nghĩa trang liệt sĩ; trong đó, cấp tỉnh quản lý: 47 nghĩa trang, cấp huyện quản lý: 432 nghĩa trang, cấp xã (hoặc liên xã) quản lý: 2.439 nghĩa trang; đã xây dựng được 2.108 nhà bia ghi tên liệt sĩ ở xã, phường (những địa phương đạt kết quả khá trong công việc này là tỉnh Thanh

Hoá: 350 nhà bia, tỉnh Hà Tĩnh: 178 nhà bia, tỉnh Hà Tây: 158 nhà bia, tỉnh Nghệ An: 117 nhà bia, tỉnh Thái Nguyên: 107 nhà bia,...). Việc quản lý các nghĩa trang liệt sĩ luôn được các địa phương tiến hành chu đáo như tu sửa những phần mộ, những hạng mục trong nghĩa trang bị hư hỏng; tổ chức việc trồng cây, trồng hoa trong nghĩa trang liệt sĩ; lập danh sách về sơ đồ mộ liệt sĩ; cử người có trách nhiệm trông coi nghĩa trang liệt sĩ.

Nhiều công trình ghi công liệt sĩ trở thành những công trình lịch sử văn hoá có giá trị nghệ thuật cao, như: Đền liệt sĩ Bến Dược (thành phố Hồ Chí Minh), nghĩa trang liệt sĩ Hàng Dương - Côn Đảo, nghĩa trang liệt sĩ Trường Sơn, nghĩa trang liệt sĩ Điện Biên Phủ, Đền liệt sĩ Hồng Bàng, Đền liệt sĩ huyện Hải Hậu (Nam Định)...

Thể hiện trách nhiệm và tình nghĩa thủy chung đối với những liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, các cấp uỷ đảng và chính quyền các địa phương, các đơn vị quân đội và nhân dân các địa phương đã vượt qua muôn vàn khó khăn, nguy hiểm, đóng góp công sức bảo vệ hài cốt, giữ gìn phần mộ cũng như tham gia việc tìm kiếm, cất bốc, quy tập hài cốt các liệt sĩ. Nhiều tổ công tác đặc biệt của quân đội, của các địa phương, Hội Cựu chiến binh, nhiều người đã về nghỉ vẫn cùng đồng đội trở lại các vùng căn cứ, vùng núi cao, rừng sâu, sang nước bạn Lào và Cam-pu-chia để tìm hài cốt liệt sĩ. Tính đến cuối năm 2005, cả nước đã quy tập và tiếp nhận 925.948 phần mộ liệt sĩ (trong đó, có 140.000 phần mộ tự gia đình liệt sĩ chăm lo, bảo quản).

Công tác tìm kiếm, quy tập mộ liệt sĩ đã hi sinh trên chiến trường trong nước cũng như trên đất bạn Lào, Cam-pu-chia được tiến hành thường xuyên, liên tục và thu nhiều kết quả, làm vơi đi nỗi đau của nhiều gia đình liệt sĩ. Chỉ tính riêng năm 2005, các đơn vị của Bộ Quốc phòng đã đưa về nước được 2.950 hài cốt liệt sĩ hi sinh ở Lào và Cam-pu-chia.

Tuy nhiên, công tác tìm kiếm, quy tập,

báo tin phần mộ và xây dựng, quản lý các công trình ghi công liệt sĩ trong thời gian qua vẫn còn một số vấn đề cần phải khắc phục:

- Mặc dù cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã lùi xa hơn 30 năm, nhưng đến nay vẫn còn gần 300.000 liệt sĩ chưa xác định được nơi hi sinh, hài cốt và phần mộ nằm ở đâu; khoảng 15.000 mộ liệt sĩ nằm trên đất bạn Lào, Cam-pu-chia chưa được chuyển về an táng trên Đất Mẹ.

- Số mộ liệt sĩ vô danh đang quản lý trong các nghĩa trang liệt sĩ còn rất nhiều, trên 50%.

- Việc quản lý, chăm sóc, giữ gìn phần mộ liệt sĩ đã quy tập về trong các nghĩa trang ở một số địa phương làm chưa tốt. Ví như: ở tỉnh Quảng Trị, hiện có hàng vạn ngôi mộ liệt sĩ nằm trong các nghĩa trang tình quản lý đang xuống cấp; nhiều nghĩa trang ở các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long thường xuyên bị ngập chìm trong nước về mùa lũ. Một vấn đề khác, ngay trong các nghĩa trang liệt sĩ, không ít liệt sĩ có 2 mộ hoặc liệt sĩ được xây dựng mộ tượng trưng (mộ không có hài cốt, mộ vọng). Nhiều liệt sĩ đã được đưa vào yên nghỉ trong các nghĩa trang liệt sĩ nhưng gia đình đã di chuyển phần mộ về nguyên quán và phần mộ đó vẫn được xây trong các nghĩa trang cũ. Ở các tỉnh phía Bắc, nhiều địa phương không rõ phần mộ thực của liệt sĩ ở đâu nhưng trong nghĩa trang của địa phương vẫn xây dựng một mộ liệt sĩ như thực - mộ vọng, trong khi đó, mộ của liệt sĩ đó có thể đã được xây dựng trong một nghĩa trang khác.

- Tình trạng di chuyển mộ không tuân thủ quy định của Nhà nước vẫn còn xảy ra ở nhiều địa phương. Hiện nay, theo quy định của pháp luật, mộ liệt sĩ chưa được di chuyển, UBND các cấp chịu trách nhiệm quản lý tại nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn địa phương mình. Tuy nhiên, bằng nhiều cách khác nhau nhiều gia đình đã đưa phần mộ của liệt sĩ trong các nghĩa trang về an táng ở một nghĩa trang khác, ở nguyên

quán của liệt sĩ hay khu mộ của gia đình. Nhiều gia đình, qua các nhà ngoại cảm, tìm kiếm và di chuyển mộ liệt sĩ về nguyên quán mặc dù chưa có sự kết luận chính xác hay có bất kì cơ sở tin cậy nào.

- Nhiều công trình ghi công liệt sĩ do xây dựng từ lâu nay đã lạc hậu về kiến trúc hoặc đã và đang xuống cấp nghiêm trọng.

Nguyên nhân của tình trạng trên chủ yếu là do cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta diễn ra liên tục, lâu dài, ác liệt nên công tác quản lý, chăm sóc giữ gìn phần mộ liệt sĩ chưa được tiến hành chu đáo, khoa học, có bài bản. Cũng do tính chất cuộc chiến tranh như vậy, nhiều phần mộ liệt sĩ đã bị bom đạn cày đi xới lại nhiều lần, đã làm mất dấu vết ban đầu hoặc không còn hài cốt. Nhiều phần mộ nằm trong vùng rừng núi hiểm trở, bị cây cối che phủ, đồi núi sạt lở gây khó khăn cho công tác tìm kiếm.

Công tác quản lý các công trình ghi công liệt sĩ còn thiếu quy hoạch tổng thể. Chưa có quy định cụ thể về quy mô một công trình ghi công liệt sĩ cấp tỉnh như thế nào, cấp huyện, cấp xã ra sao. Việc xây dựng, cải tạo các công trình ghi công liệt sĩ mang nặng tính phong trào, manh địa phương nào, địa phương đó tự lo. Điều đó lý giải vì sao những địa phương kinh tế còn nghèo như Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Phú Yên, Ninh Thuận, Bình Thuận, Gia Lai, Kon Tum... chưa có một công trình ghi công liệt sĩ to lớn, quy mô hoành tráng xứng đáng với số liệt sĩ đã hy sinh... Đáng lưu ý là một số địa phương thực hiện giải quyết tồn đọng về chính sách sau chiến tranh còn chậm, một số nơi còn để xảy ra hành vi tiêu cực, tham nhũng, vi phạm chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng, quản lý các công trình ghi công liệt sĩ.

Để khắc phục những tồn tại trên đây, đẩy mạnh công tác tìm kiếm, quy tập quản lý, chăm sóc phần mộ và xây dựng, quản lý tốt các công trình ghi công liệt sĩ, cần quán triệt và thực hiện tốt một số công việc sau:

Trước tiên, cần khẩn trương xây dựng và ban hành nghị định hướng dẫn thi hành *Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng*, ngày 29-6-2005, đưa Pháp lệnh vào cuộc sống, làm cơ sở thực hiện tốt hơn nữa công tác tìm kiếm, quy tập phần mộ liệt sĩ và xây dựng, quản lý các công trình ghi công liệt sĩ. Quán triệt và thực hiện triệt để nguyên tắc: Nhà nước thống nhất quản lý công tác mộ - nghĩa trang liệt sĩ. Bên cạnh đó, động viên và huy động đến mức cao nhất sự đóng góp của nhân dân, các nhà hoạt động xã hội - từ thiện trong việc xây dựng, quản lý, chăm lo, giữ gìn các công trình ghi công liệt sĩ.

Thứ hai, chúng ta cần có một kế hoạch tổng thể về công tác tìm kiếm, quy tập, báo tin phần mộ liệt sĩ; công tác xây dựng các công trình ghi công liệt sĩ cần khắc phục tình trạng tản mạn, thiếu thống nhất, mang nặng màu sắc phong trào hiện có ở một số địa phương. Phải thực hiện đúng mục tiêu xây dựng công trình ghi công liệt sĩ phải trở thành công trình lịch sử - văn hoá cho hôm nay và tương lai. Bộ Tài nguyên và Môi trường cần hướng dẫn các địa phương dành phần đất thích đáng, địa thế đẹp để xây dựng công trình ghi công liệt sĩ.

Thứ ba, các địa phương, các cấp, các ngành cũng như gia đình liệt sĩ cần quán triệt và thực hiện nghiêm túc việc không di chuyển phần mộ đã quy tập trong các nghĩa trang liệt sĩ. Bởi, nếu cho phép di chuyển mộ liệt sĩ về nguyên quán hay theo đề đạt nguyện vọng của gia đình liệt sĩ thì dẫn đến tình trạng lộn xộn, không thể quản lý tốt mộ trong các nghĩa trang liệt sĩ hiện thời. Mặt khác, số lượng mộ liệt sĩ nguyên quán miền Bắc đang đặt trong các nghĩa trang ở phía Nam rất lớn, chưa có điều kiện cung cấp đầy đủ ngân sách chi cho việc di chuyển.

Thứ tư, đẩy mạnh hơn nữa việc báo tin phần mộ liệt sĩ cho thân nhân gia đình liệt sĩ; phấn đấu đến năm 2007, sẽ hoàn tất thủ tục báo tin phần mộ liệt sĩ cho thân nhân liệt sĩ □